



Số: 10044/BC-BKHĐT
 VIỆN NGHIÊN CỨU
 QUẢN LÝ KINH TẾ T
 CÔNG VĂN ĐẾN
 Số: 1283
 Ngày 28/12/2016

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO TÓM TẮT

Tình hình và kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết số 19 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia
 (Tài liệu phục vụ Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương tháng 12/2016)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 986/VPCP-TH ngày 13/12/2016 của Văn phòng chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chuẩn bị báo cáo đầy đủ tình hình và kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết số 19 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, và xin trình bày tóm tắt nội dung báo cáo như sau:

I. Điểm lại một số mục tiêu của 3 Nghị quyết 19, tình hình và kết quả thực hiện

Chính phủ đã ban hành ba Nghị quyết số 19 ngày 18/3/2014, ngày 12/3/2015 và ngày 28/4/2016. Các Nghị quyết vừa xác định mục tiêu ngắn hạn (hàng năm) và mục tiêu dài hạn (đến 2020), đồng thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp tương ứng cho các Bộ, cơ quan, địa phương theo từng chỉ tiêu cụ thể nói trên. Việc cải thiện các chỉ số này góp phần nâng cao trình độ phát triển và vị thế quốc gia trên thế giới.

Về cơ bản, cả 3 Nghị quyết 19 đã yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; chuyên mạnh cơ chế quản lý sang hậu kiểm; áp dụng phương thức quản lý trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp trong các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan.

1) Đánh giá tình hình và kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết như sau:

- **Nghị quyết 19 (18/3/2014)** đặt mục tiêu đến hết năm 2015 đạt mức trung bình của nhóm nước ASEAN 6 trên 6 chỉ tiêu môi trường kinh doanh¹. Theo đó, Nghị quyết xác định 7 giải pháp tổng thể cho các Bộ, cơ quan địa phương và 50 nhiệm vụ cụ thể. Tuy vậy, đến hết năm 2014, trong số 50 giải pháp cụ thể, số lượng các giải pháp được thực hiện và có kết quả còn hạn chế, cụ thể là: có 8 giải pháp được thực hiện và có kết quả (chiếm tỷ lệ 16%); 16 giải pháp đã được thực hiện, nhưng chưa có kết quả rõ ràng (34%); và 25 giải pháp chưa được thực hiện (chiếm 50%).

¹ Cụ thể là rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục gồm: Khởi sự kinh doanh; Nộp thuế và BHXH; Tiếp cận điện năng; Giao dịch thương mại qua biên giới; và Giải quyết phá sản doanh nghiệp.

- **Nghị quyết 19 (12/3/2015)** duy trì mục tiêu cho năm 2015 theo Nghị quyết 19 (18/3/2014), đồng thời đặt mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2016 đạt mức trung bình ASEAN 4² trên 10 chỉ tiêu theo Doing Business. Nghị quyết xác định 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chung (với 28 nhiệm vụ cụ thể) và 73 nhiệm vụ riêng cho các Bộ, cơ quan, địa phương. Tính đến hết năm 2016, có 43,8% giải pháp thực hiện có kết quả, 23,3% (thực hiện nhưng chưa có kết quả rõ ràng) và 32,9% (chưa thực hiện hoặc chưa có thông tin).

- Tiếp tục phát triển cách tiếp cận cải cách của hai Nghị quyết 19 (2014 và 2015), **Nghị quyết 19-2016 (28/4/2016)** mở rộng thêm, sử dụng các chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động của các thị trường, là yếu tố nâng cao hiệu quả của nền kinh tế theo cách đánh giá, xếp hạng của Diễn đàn kinh tế thế giới. Nghị quyết duy trì mục tiêu đạt trung bình ASEAN 4 đến hết năm 2016, giữ mục tiêu này cho năm 2017 và đặt mục tiêu đạt trung bình ASEAN 3 đến năm 2020.

Nghị quyết 19-2016 xác định 13 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chung và 83 nhiệm vụ riêng cho các Bộ, cơ quan, địa phương. Đến tháng 12/2016³, kết quả cho thấy trong số 83 giải pháp cụ thể, số lượng và tỷ lệ các giải pháp được thực hiện và có kết quả nhiều hơn so với các năm trước mặc dù thời gian triển khai ngắn hơn (8 tháng), cụ thể là: có 35 giải pháp được thực hiện và có kết quả (chiếm tỷ lệ 42,2%); 19 giải pháp đã được thực hiện, nhưng chưa có kết quả rõ ràng (chiếm 22,9%); và 29 giải pháp chưa được thực hiện (chiếm 34,9%).

2) Trong năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết 19, chỉ có 5 Bộ, cơ quan gồm: (gồm Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (Tổng cục thuế và Tổng cục hải quan), Tập đoàn điện lực Việt Nam, và Bảo hiểm xã hội Việt Nam) và thành phố Hồ Chí Minh chủ động, tích cực triển khai theo yêu cầu. Hầu hết các Bộ, cơ quan, địa phương khác chưa quan tâm, thậm chí thờ ơ hoặc thực hiện mang tính hình thức.

- Sang đến năm thứ hai, ngoài 5 Bộ và địa phương nêu trên, có thêm sự tham gia tích cực của một số Bộ, cơ quan và địa phương gồm: Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương (gồm Hà Nội, Quảng Ninh).

- Gần đây có thêm sự vào cuộc của các Bộ: Xây dựng, Công thương và Y tế.

Sau gần 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 19 đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận về cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Cụ thể là:

² ASEAN 4 gồm: Singapore, Malaysia, Thailand và Phillipines.

³ Về báo cáo cuối năm 2016, tính đến ngày 23/12/2016, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được 15 báo cáo của các Bộ và 26 báo cáo của địa phương.

Các Bộ gồm: Nông nghiệp phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tài chính, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính, Thông tin và truyền thông, Công thương, Nội vụ, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Xây dựng, Ngoại giao, Giáo dục đào tạo, Đài truyền hình Việt Nam; Lao động- Thương binh và Xã hội; Tư pháp; Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Các địa phương gồm: Đồng Tháp, Bắc Ninh, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Long An, Thái Bình, Thái Nguyên, Nam Định, Phú Yên, Kiên Giang, Đắk Nông, Lâm Đồng, An Giang, Quảng Trị, Quảng Ninh, Hà Giang, Lâm Đồng; An Giang, Quảng Trị, Đắk Lắk, Sóc Trăng, Lai Châu, Hòa Bình, Lào Cai, Quảng Bình, Thanh Hóa; Bến Tre; Ninh Thuận; Hà Nam; Bình Dương; Đồng Nai.

- Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới trong Doing Business 2017, môi trường kinh doanh của Việt Nam lên 9 bậc (từ vị trí 91/189 lên 82/190) với 5 chỉ số tăng hạng. Đây là mức cải thiện thứ hạng nhiều nhất kể từ năm 2008. Cụ thể là:

+ Bảo vệ nhà đầu tư tăng hạng nhiều nhất với 31 bậc (từ 118 lên vị trí 87) nhờ những cải cách theo thông lệ quốc tế tốt của Luật Doanh nghiệp 2014.

+ Giao dịch thương mại qua biên giới đạt mức tăng 15 bậc (từ vị trí 108 lên vị trí 93) nhờ thực hiện hải quan điện tử và cải cách về quản lý chuyên ngành.

+ Nộp thuế và BHXH tăng 11 bậc, thời gian được rút ngắn 230 giờ (từ 770 giờ xuống còn 540 giờ).

+ Tiếp cận điện năng cải thiện 5 bậc do thời gian rút ngắn còn 46 ngày (năm ngoái là 59 ngày) và giảm từ 6 thủ tục xuống còn 5 thủ tục.

+ Giải quyết phá sản doanh nghiệp tăng 1 bậc (từ vị trí 126 lên thứ hạng 125), nhưng không phải nhờ những thay đổi, cải cách mà do điểm so sánh giảm.

- Một số Bộ, ngành ngày càng quan tâm hơn tới việc thực hiện Nghị quyết, chứ không còn thái độ thờ ơ, đối phó. Chính quyền địa phương đã hiểu rõ hơn ý nghĩa của các chỉ tiêu theo thông lệ quốc tế, từ đó tìm kiếm các sáng kiến cải cách tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, góp phần cải thiện vị thế năng lực cạnh tranh của tỉnh, thành phố.

- Cộng đồng doanh nghiệp ngày càng tin tưởng vào việc thực hiện Nghị quyết 19 và kỳ vọng vào những thay đổi, cải cách từ các Bộ, ngành, địa phương theo tinh thần của Nghị quyết; đồng thời sẵn sàng hợp tác, chia sẻ thông tin cởi mở, hướng tới tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, công bằng, minh bạch, giảm chi phí và ít rủi ro.

Tuy vậy, vẫn tồn tại khoảng cách khá xa giữa mục tiêu của Nghị quyết và thực thi Nghị quyết. Trên thực tế vẫn còn nhiều rào cản, gây trở ngại cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là những quy định về điều kiện kinh doanh, quản lý chuyên ngành. Hơn nữa, mặc dù có sự cải thiện, nhưng hầu hết các chỉ số môi trường kinh doanh của nước ta vẫn chưa đạt được trung bình ASEAN 4, thậm chí là cả trung bình ASEAN 6. Một số quốc gia trong khu vực đã thực hiện nhiều cải cách và tiến nhanh hơn chúng ta (điển hình là Indonesia tăng 15 bậc và Brunei tăng 25 bậc). Vì thế, mục tiêu đạt trung bình ASEAN 4 trở nên thách thức hơn.

II. Bài học kinh nghiệm rút ra sau 3 năm triển khai Nghị quyết 19 và đề xuất xây dựng Nghị quyết 19-2017

1) Bài học kinh nghiệm

Sau 3 năm triển khai Nghị quyết 19 có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

- Xác định mục tiêu theo các chỉ tiêu thông lệ quốc tế là một lựa chọn phù hợp với xu thế và bối cảnh hội nhập, cạnh tranh toàn cầu. Nhiệm vụ, giải pháp đối với các Bộ, cơ quan, địa phương gắn với từng chỉ tiêu cụ thể để truy đến cùng kết quả và trách nhiệm của từng cơ quan, người đứng đầu.

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Chính phủ, người đứng đầu các Bộ, ngành, địa phương là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của cải cách.

- Thu hút sự tham gia đa dạng của các bên liên quan (nhất là từ cộng đồng doanh nghiệp, cơ quan báo chí,...), góp phần tạo động lực cải cách từ các Bộ, ngành và địa phương.

- Có cơ chế theo dõi, đánh giá, giám sát độc lập để cập nhật tình hình và kết quả thực hiện, phát hiện vấn đề, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp. Việc sử dụng chuyên gia theo dõi, đánh giá, giám sát theo từng lĩnh vực hiện đang là một kênh hiệu quả thực hiện nhiệm vụ này.

- Chủ động liên hệ và hợp tác chặt chẽ với các tổ chức quốc tế uy tín như Ngân hàng thế giới, Diễn đàn kinh tế thế giới để kịp thời cập nhật thông tin cho các tổ chức này, cũng như hiểu rõ được những thay đổi trong cách tiếp cận, đánh giá của các tổ chức để điều chỉnh phù hợp.

- Giới thiệu, tham khảo thực tiễn tốt về cải thiện các nội dung liên quan (có thể tham khảo kinh nghiệm tốt của các quốc gia có thứ hạng cao, có thể học tập các sáng kiến cải cách từ các Bộ, ngành, địa phương).

- Có cơ chế giám sát hiệu quả công tác thực thi công vụ của cán bộ. Xây dựng các chế tài thích hợp đối với trường hợp cán bộ có biểu hiện gây khó khăn, phiền nhiễu cho doanh nghiệp, người dân.

- Đẩy mạnh Chính phủ điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trực tuyến, kết nối giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong các hoạt động quản lý nhà nước nói chung và đối với doanh nghiệp nói riêng.

2) Đề xuất xây dựng Nghị quyết 19-2017

Đề thúc đẩy mạnh mẽ cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao hiệu quả, chất lượng các yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh của một quốc gia, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết về môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh năm 2017, định hướng 2020 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 19-2017). Nghị quyết 19-2017 dự kiến kèm theo 4 Phụ lục chi tiết về các chỉ số liên quan, mục tiêu đề ra và trách nhiệm cụ thể của các Bộ, cơ quan, địa phương, trong đó nêu rõ Bộ, cơ quan, đơn vị chủ trì. Dự thảo Nghị quyết 19-2017 được gửi kèm theo Báo cáo này (*Dự thảo đã được tiếp thu trên cơ sở lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành liên quan*⁴).

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết 19 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đề nghị Thủ tướng cho phép gửi báo cáo và các tài liệu liên quan tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương tháng 12/2016. / .ngq

⁴ Tính đến ngày 23/12/2016, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được góp ý của 15 Bộ, ngành liên quan gồm: Giao thông vận tải, Ngoại giao, Văn hóa thể thao và du lịch, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, Tư pháp, Thông tin và truyền thông, Nội vụ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công an, Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra chính phủ, Giáo dục đào tạo, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng.